TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2019/HS-ST

Ngày: 28/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Hùng.

*Các Hội thẩm nhân dâ*n:

1. Ông Trần Văn Chánh

2. Bà Thiều Thị Phi Loan

- ***Thư ký phiên tòa****:* Bà Nguyễn Quỳnh Anh Thư – Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Bà Điểu Thị Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2019/TLST-HSST ngày 30 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Giáp Hồng H .** Sinh năm 1993; Tại: tỉnh Bắc Giang.

Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không.

Nơi cư trú: E453, tổ 15, khu phố 5, phường L , thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không.

Con ông Giáp Văn N , sinh năm 1963 và bà Lê Thị T , sinh năm 1965. Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba và chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/10/2018 đến ngày 01/11/2018, sau đó được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

Ngày 24/02/2019, bị cáo bị bắt về hành vi trộm cắp tài sản và đang bị tạm giam trong vụ án khác.

Nhân thân:

+ Ngày 03/8/2009, bị UBND thành phố Biên Hòa đưa vào Trường giáo dưỡng với thời hạn 24 tháng.

+ Ngày 26/9/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* chị Phạm Thị P , sinh năm 1998.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã T , huyện Th , tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi cư trú: nhà trọ số E657, tổ 5, khu phố 5A, phường L , thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giáp Hồng H là đối tượng không có nghề nghiệp, để có tiền tiêu xài, bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 03 giờ 30 phút, ngày 23/10/2018, Hảo đi bộ một mình theo dọc các tuyến đường thuộc khu phố 5A, phường L , thành phố Biên Hòa để tìm ai có tài sản sơ hở tài sản thì sẽ trộm cắp. Khi đi đến dãy nhà trọ số E657, tổ 5, khu phố 5A, phường L , thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, H nhìn thấy phòng trọ số 04 của chị Phạm Thị P , sinh năm 1998, đăng ký hộ khẩu thường trú xã T , huyện T , tỉnh Hà Tĩnh còn sáng đèn, H đi vào quan sát thì nhìn thấy chị P đang nằm ngủ, bên cạnh có 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5, màu vàng đồng nên H lấy 01 (một) móc phơi quần áo bẻ cong một đầu rồi dùng móc kéo chiếc điện thoại ra. Sau khi lấy trộm được chiếc điện thoại, trên đường đi về đến khu vực tổ 18, khu phố 5A, phường L , thành phố Biên Hòa thì H bị lực lượng tuần tra Công an phường L , thành phố Hiên Hòa phát hiện bắt giữ H cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5, màu vàng đồng, số Imel 867994036640254, là tài sản của chị Phạm Thị P , cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại cho chị Phương.

- 01 (một) cái móc quần áo bằng nhôm đã được bẻ thẳng, một đầu bẻ cong dài khoảng 80 cm.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 373/TCKH-HĐĐG ngày 26/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Biên Hòa đã kết luận: "01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5, màu vàng đồng, số Imel 867994036640254", có giá trị định giá là 4.392.000 đồng (Bốn triệu ba trăm chín mươi hai nghìn đồng).

Về dân sự: Bị hại Phạm Thị P đã nhận lại tài sản, nên không yêu cầu bồi thường.

Tại cáo trạng số 80/CT-VKSBH ngày 28 tháng 01 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo Giáp Hồng H về tội: "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Giáp Hồng H khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, là đúng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội nêu tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo điều, khoản và tội danh nêu trên; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

- Tình tiết tăng nặng: Không

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn (quy định tại h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự).

Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Giáp Hồng Hảo từ 10 đến 12 tháng tù.

Tại phiên tòa bị cáo Giáp Hồng H không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. Biên Hòa, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 23/10/2018, tại phòng trọ số 4 - địa chỉ E657, tổ 5, khu phố 5A, phường L , thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Giáp Hồng H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5, màu vàng đồng, số Imel 867994036640254 của chị Phạm Thị P , được Hội đồng định giá tài sản thành phố Biên Hòa kết luận có giá trị là 4.392.000 đồng (Bốn triệu ba trăm chín mươi hai nghìn đồng).

[3] Về tội danh:

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Giáp Hồng H đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, theo như nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của mình.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi:

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; gây bất bình cho quần chúng nhân dân tại địa phương. Do vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, đủ để giáo dục cải tạo đối với bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5, màu vàng đồng, số Imel 867994036640254, là tài sản của chị Phạm Thị P , cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại cho chị P , nên không đặt ra xem xét.

- 01 (một) cái móc quần áo bằng nhôm đã được bẻ thẳng, một đầu bẻ cong dài khoảng 80 cm, là công cụ mà bị cáo dùng vào việc phạm tội. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, cần tịch thu tiêu hủy.

(Vật chứng nêu trên được bàn giao theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Thị P đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, nên không đặt ra xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

[10] Đối với phần trình bày và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa tại phiên tòa, xét thấy tương đối phù hợp với những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định về vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Giáp Hồng H** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2**.** Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự**.**

Xử phạt: **Giáp Hồng H 10 (Mười) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/10/2018 đến ngày 01/11/2018, được trừ vào thời gian chấp hành án phạt tù.

3. Về xử lý vật chứng trong vụ án:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy**:** 01 (một) cái móc quần áo bằng nhôm đã được bẻ thẳng, một đầu bẻ cong dài khoảng 80 cm.

(Vật chứng nêu trên được bàn giao theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Giáp Hồng H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Trần Văn Hùng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP Biên Hòa;
- Thi hành án hình sự;
- Trại giam TP Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.